TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 38/2020/HSST *Ngày 29 - 7 - 2020*	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Mạnh Xuân Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Vũ Quốc Phòng – Giáo viên nghỉ hưu;
2/ Ông Nguyễn Minh Tuấn- CB hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2020/HSST ngày 23 tháng 6 năm 2020, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2020/QĐXX-HS ngày 17 tháng 7 năm 2020 đối với:

***** *Bị cáo*: **Nguyễn Thành L**, sinh năm 1994; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Tổ dân phố Du L, phường Châu Gi, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; con ông Nguyễn Văn T và bà Triệu Thị B; vợ: Phạm Thị L; con: Có 02 con (lớn SN 2016, nhỏ SN 2019); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 19/4/2020, chuyển tạm giam ngày 28/4/2020. Ngày 29/6/2020 được Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên quyết định thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh tại ngoại tại địa phương; (có mặt).

***** *Các bị hại:*

- Anh **Nguyễn Đắc Th**, sinh năm 2004; nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố Đôn L, phường Yên B, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam (đã chết); có người đại diện theo pháp luật là: Ông Nguyễn Đắc T, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1984; cùng địa chỉ: Tổ dân phố Đôn L, phường Yên B, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam. Bà Ng ủy quyền cho ông T; vắng mặt.

- Anh **Lê Minh V**, sinh năm 2004; nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố Quan Nh, phường Hòa M, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam (đã chết); có người đại diện theo pháp luật là: Ông Lê Văn V, sinh năm 1978; địa chỉ: Tổ dân phố Quan Nh, phường Hòa M, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Anh **Trương Đình B**, sinh năm 2004; nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố B, phường Yên B, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam (đã chết); có người đại diện theo pháp luật của là: Ông Trương Đình H, sinh năm 1961 và bà Phan Thị Th, sinh năm 1963; cùng địa chỉ: Tổ dân phố B, phường Yên B, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam. Bà Th ủy quyền cho ông H; vắng mặt.

* *Bị đơn dân sự:* Công ty TNHH A Việt Nam; địa chỉ: Lô A1-3, đường N2, khu A, khu công nghiệp Hòa M, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam. Đại diện theo pháp luật: Ông Cha Beob Y- Phó tổng giám đốc. Đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Thanh T, sinh năm 1975 - Phó giám đốc phụ trách khối hỗ trợ công ty cổ phần A Việt Nam; có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Nguyễn Đắc T, sinh năm 1972; địa chỉ: Tổ dân phố Đôn L, phường Yên B, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- Ông Lê Văn V, sinh năm 1978; địa chỉ: Tổ dân phố Quan Nh, phường Hòa M, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Ông Trương Đình H, sinh năm 1961; địa chỉ: Tổ dân phố B, phường Yên B, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

* *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1993 và anh Phạm Văn N, sinh năm 1988 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành L có giấy phép lái xe ô tô hạng C do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên cấp, có giá trị đến ngày 03/02/2021. L là lái xe hợp đồng cho Công ty Cổ phần A Việt Nam ở Khu công nghiệp Hòa M, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam.

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 18/4/2020, Nguyễn Thành L điều khiển xe ô tô tải, loại 2,4 tấn BKS: 90LD - 000.56 đi từ thành phố Hà Nội về công ty A ở Khu công nghiệp Hòa M, thị xã Duy T. Khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày, tại Km 79+100 QL38 thuộc tổ dân phố Lũng X, phường Yên B, thị xã Duy T, L điều khiển xe ô tô 90LD - 000.56 trên làn đường dành cho xe cơ giới chiều Đồng Văn - Hòa Mạc thì phát hiện phía trước, cách khoảng 50m đến 60m có 01xe mô tô BKS: 90B1 - 239.93 (không xác định được người điều khiển) đi hướng Hòa Mạc - Đồng Văn và lấn sang làn đường Đồng Văn - Hòa Mạc khoảng từ 01m đến 1,5m, lúc này trên xe mô tô có các anh Nguyễn Đắc Th - SN 2004 ở tổ dân phố Đôn L, phường Yên B, thị xã Duy T, Lê Minh V - SN 2004 ở tổ dân phố Quan Nh, phường Hòa M, thị xã Duy T và Trương Đình B - SN 2004 ở Tổ dân phố B, phường Yên B, thị xã Duy T. Nguyễn Thành L không nháy đèn, bấm còi cảnh báo mà tiếp tục điều khiển xe ô tô đi tiếp. Khi xe mô tô 90B1 - 239.93 đến gần xe ô tô của L điều khiển, L đạp phanh

rồi điều khiển xe ô tô 90LD - 000.56 sang làn đường Hòa Mạc - Đồng Văn để tránh, cùng lúc này xe mô tô 90B1 - 239.93 cũng đi về làn đường Hòa Mạc - Đồng Văn nên phần đầu xe bên trái ô tô của L đã va chạm với phần đầu xe mô tô 90B1 - 239.93 khiến anh Th và anh B ngã xuống đường, anh V bị văng xuống ta luy vệ đường chiều Hòa Mạc - Đồng Văn. Hậu quả: Anh B, anh Th tử vong tại chỗ, anh V bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên, đến 23 giờ 45 phút cùng ngày thì tử vong, 02 phương tiện hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Vụ tai nạn giao thông xảy ra trên mặt đường QL38. Trên đoạn đường hai chiều có vạch sơn vàng kẻ nét đứt rộng 0,15m ở giữa tim đường phân chia mặt đường thành hai chiều đường xe chạy. Mặt đường được trải nhựa thẳng, phẳng. Chiều đường Đồng Văn - Hòa Mạc được phân chia thành hai làn đường riêng biệt, làn đường dành cho xe cơ giới rộng 3,35m, được phân chia với làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ bằng vạch kẻ sơn trắng kẻ nét liền rộng 0,20m. Làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ rộng 1,85m, tiếp giáp phía bên phải của chiều đường Đồng Văn - Hòa Mạc là khu vực dân cư tổ dân phố Lũng Xuyên, phường Yên Bắc. Chiều đường Hòa Mạc - Đồng Văn được phân chia thành hai làn đường riêng biệt, làn đường dành cho xe cơ giới rộng 3,35m, được phân chia với làn dành cho xe thô sơ và người đi bộ bằng vạch kẻ sơn trắng kẻ nét liền rộng 0,20m. Tiếp giáp với mép đường bên phải theo chiều Hòa Mạc - Đồng Văn là lề đường rộng 0,45m, hệ thống tôn hộ lan, ta luy có bề mặt vát rộng 2,90m và thấp hơn so với mặt đường là 2m và dải đất trồng cây cỏ có bề mặt rộng 2,10m. Mốc hiện trường là mép tường phía bên phải trung tâm tư vấn và mua bán nhà đất Hoàng Dũng. Tất cả các số đo đều được đo vuông góc ra, vào mép đường phía bên phải theo chiều đi Hòa Mạc - Đồng Văn. Trên hiện trường để lại (14) khu vực dấu vết, cụ thể như sau:

Dấu vết (1) là vết lết màu đen có hướng Đồng Văn - Hòa Mạc KT (18,70 x 0,15)m, dấu vết (1) có màu đen mờ ở khu vực đầu và càng đậm dần về cuối. Dấu vết (2) là vết lết màu đen có hướng Đồng Văn - Hòa Mạc KT (18 x 0,15)m, dấu vết (2) có màu đen mờ ở khu vực đầu và càng đậm dần về cuối. Đo từ điểm đầu dấu vết (2) về phía Hòa Mạc 13,75m là tâm trục bánh sau bên trái xe ô tô tải BKS: 90LD - 000.56 được ký hiệu là (3), xe ô tô đang trong trạng thái đỗ trên mặt QL38, đo từ mặt ngoài má lốp bên trái trục bánh trước bên trái xe ô tô vào mép đường là 03,62m. Vết (4) là vết dầu chảy, phụt có hướng Đồng Văn - Hòa Mạc KT (4,90 x 1,20)m. Dấu vết (5) là mảng vết cầy đứt quãng hướng Đồng Văn - Hòa Mạc có KT (2,20 x 0,60)m. Dấu vết (6) là xe mô tô BKS: 90B1 - 239.93, bị đổ nghiêng sang phải nằm trên mặt QL38, phần đầu xe quay về phía mép đường bên trái theo chiều Đồng Văn - Hòa Mạc, đo từ đầu lốc máy xe mô tô vào mép đường là 04m. Dấu vết (7) là khu vực kính, nhựa vỡ, dép có KT (7,60 x 5,60)m. Dấu vết (8) là vết máu phụt hướng chếch chéo Đồng Văn - Hòa Mạc KT (2,70 x 0,70)m. Dấu vết (9) là tử thi mặc áo dài tay màu trắng, quần đen, chết tại chỗ trong tư thế nằm sấp. Dấu vết (10) là khu vực máu chảy từ đỉnh đầu tử thi 9, dấu vết 10 có hướng từ tim đường vào trong mép đường bên trái theo chiều Đồng Văn - Hòa Mạc có KT (0,80 x 0,30)m. Dấu vết (11)

là tử thi nam mặc áo khoác màu da cam, quần đen, chết tại chỗ trong tư thế nằm sấp. Dấu vết (12) là khu vực máu chảy từ đầu tử thi 11 có KT (0,80 x 0,80)m, đo từ tâm dấu vết 12 vào mép đường là 0,40m. Dấu vết (13) là khu vực cây, cỏ bị đẩy dập nát có KT (1,90 x 0,50)m. Dấu vết (14) là khu vực máu có KT (0,20 x0,15)m, đo từ tâm dấu vết (14) ra mép đường là 05m30.

Kết quả khám nghiệm phương tiện: Xe ô tô BKS: 90LD - 000.56: Kính chắn gió phía trước bị tách vỡ toàn bộ theo hình mạng nhện có xu hướng bị đẩy bẹp lõm từ trước về sau, tâm vết lõm cách thành bên trái của xe là 55cm, cách mặt đất là 158cm, điểm bẹp lõm sâu nhất so với vị trí ban đầu là 15cm, trên khu vực bẹp lõm này có khu vực bị bám dính chất màu đỏ đã khô (nghi máu) trên diện KT (16 x 12)cm. Cần gạt nước phía trước bên trái bị gãy rời khỏi xe. Ốp kim loại bảo vệ phía trước đầu xe bị bẹp lõm đẩy từ trước về sau, bề mặt bong chóc sơn trên diện KT (158 x 50)cm, tâm điểm bị đẩy lõm sâu nhất so với vị trí ban đầu là 14cm, trên khu vực vết lõm này có những vết trà sạt bám dính chất màu đỏ, màu nâu. Mặt ca lăng phía trước đầu xe bị vỡ bật rời khỏi xe. Ống kim loại phía sau ca lăng và tấm kim loại phía sau ca lăng bên trái có những vết mài sạt kim loại trên diện KT (45 x 22)cm. Cụm đèn pha phía trước bên trái xe bị bung bật gãy chốt hãm phía bên phải. Ba đờ sốc phía trước bị bung bật phía bên trái, mặt trước bên phải ba đờ sốc này có khu vực bị trà sạt rách thủng trên diện KT (83 x 38)cm, chỗ rách thủng có KT (11 x 8)cm cách cạnh bên trái ba đờ sốc này là 47cm. Đèn gầm phía trước hai bên bị bật rời khỏi vị trí ban đầu còn được giữ lại bởi hệ thống dây dẫn điện. Tấm kim loại bắt giữ ba đờ sốc và đèn gầm phía trước bên trái bị đẩy bẹp lõm, trà sạt kim loại hướng từ trước về sau trên diện KT (36 x 22)cm. Mặt táp lô phía bên trong ca bin xe bị bật bung có xu hướng đẩy từ trước về sau ép sát vào vô lăng và cần số. Mặt kính bảo vệ hệ thống đồng hồ táp lô xe bị gãy vỡ, bung bật khỏi vị trí ban đầu.

Xe mô tô Sirius BKS: 90B1 - 239.93: Gương chiếu hậu hai bên bị bật rời khỏi xe chỉ còn lại tay gương phía bên phải. Toàn bộ cụm đèn chiếu sáng, đèn xi nhan phía trước hai bên, cụm đồng hồ công tơ mét, ốp nhựa phía trước đầu xe, yếm chắn gió hai bên, chắn bùn bánh trước bị vỡ, bật rời khỏi xe. Ống kim loại giảm sóc bánh trước bị gãy vỡ bật rời khỏi xe. Vành bánh trước bị bẹp méo biến dạng, gãy bật 11 nan hoa, săm lốp bánh trước bị bung bật, xẹp hơi. Vành bánh trước có điểm bị bẹp lõm đẩy gần sát vào mai ơ bánh trước, tương ứng với điểm này xăm bánh trước bị rách thủng. Mai ơ bánh trước có khu vực bị vỡ kim loại trên diện KT (11 x 2) cm, lốp bánh trước có khu vực bị bám dính dầu tương ứng khu vực vành bánh trước bị bẹp lõm, mặt lăn lốp xe có khu vực bị trà sạt cao su trên diện KT (45 x 7,5)cm có hướng cùng chiều chuyển động tiến của bánh xe. Khung xe bị đẩy từ trước về sau ép gần sát vào yên xe, cách đầu yên xe 6cm. Mặt trước trục cổ xe bị mài sạt kim loại trên diện KT (12 x 4)cm. Bầu lọc gió bị vỡ nhựa, ống dẫn dầu vào lốc máy bị gãy vỡ, lốc máy bên trái bị vỡ, bật bung. Mặt trước ống kim loại giảm sóc bánh trước có khu vực bị mài sạt kim loại trên diện KT (18 x 4)cm. Đầu mút tay phanh phía trước bên phải bị mài sạt kim loại trên diện KT (2 x 1)cm. Đầu tay nắm bên phải có vết mài sạt cao su trên diện KT (3 x 2,5)cm. Ốp nhựa sườn xe hai bên bị bung bật các chốt hãm. Cạnh ngoài bên phải cần phanh chân bị mài sạt kim loại bám dính bột đá màu trắng trên diện KT (3,5 x 0,5)cm. Đầu lõi kim loại để chân trước bên phải bị

mài sạt kim loại trên diện KT (2 x 1)cm. Vành bánh sau bị bẹp méo gãy 11 nan hoa làm bánh xe bị xẹp hơi.

Kết quả khám nghiệm tử thi: Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 51/20/TT ngày 24/4/2020 của trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: "*Nạn nhân Trương Đình B sây sát, sưng nề và dập cơ, tụ máu vùng đỉnh thái dương trái. Lún vỡ xương đỉnh, xương thái dương trái, dịch máu chảy ra ngoài qua đường vỡ. Nạn nhân Trương Đình B tử vong do chấn thương sọ não nặng làm vỡ xương hộp sọ gây dò dịch não tủy ở người đa chấn thương nặng"*.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 52/20/TT ngày 24/4/2020 của trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: "*Nạn nhân Nguyễn Đắc Th rách và sây sát da vùng đầu, mặt. Gáy sưng nề, dập cơ tụ máu xung quanh cột sống cổ, gãy rời đốt sống cổ I, II, đứt tủy sống. Rách và sây sát da hai tay và hai chân. Dấu hiệu gãy 1/3 giữa hai xương cẳng tay trái, trật khớp cổ tay phải, gãy xương đùi hai bên, gãy xương chày phải. Nạn nhân Nguyễn Đắc Th tử vong do gãy xương cột sống cổ, đứt tủy sống ở người có chấn thương tứ chi nặng*".

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 53/20/TT ngày 24/4/2020 của trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: "*Nạn nhân Lê Minh V rách và sây sát da nhiều nơi trên thi thể. Do không mổ tử thi nên không đủ căn cứ để xác định nguyên nhân tử vong của nạn nhân Lê Minh V*".

Ngày 13/5/2020, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên tiến hành trưng cầu giám định trên hồ sơ Viện pháp y Quốc gia xác định nguyên nhân tử vong của anh Lê Minh V. Tại bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 11/20/GĐPY-HS ngày 22/5/2020 của Viện pháp y Quốc Gia kết luận: "*Nạn nhân được đưa vào bệnh viện cấp cứu trong tình trạng hôn mê sâu sau tai nạn giao thông. Đa chấn thương nặng sọ não - Hàm mặt, chấn thương ngực kín. Điều trị không kết quả. Do không mổ tử thi nên không xác định chính xác nguyên nhân tử vong nhưng qua nghiên cứu hồ sơ có thể nhận định: Nguyên nhân tử vong của nạn nhân Lê Minh V là do sốc đa chấn thương trầm trọng (chấn thương sọ não - hàm mặt, chấn thương ngực kín), không đáp ứng điều trị*".

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình Nguyễn Thành L cùng và công ty A đã chủ động thăm hỏi và bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Đắc Th, Trương Đình B mỗi gia đình số tiền 100.000.000 đồng và bồi thường cho gia đình bị hại Lê Minh V số tiền 130.000.000 đồng. Các bên đã thống nhất, giải quyết xong về trách nhiệm dân sự và không có thắc mắc, yêu cầu gì khác. Đối với xe ô tô 90LD - 000.56 chủ sở hữu là Công ty A không đề nghị bồi thường gì.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ: 01 xe ô tô Huyndai BKS: 90LD - 000.56, 01 Chứng nhận đăng ký xe ô tô 90LD - 000.56, 01 Giấy chứng nhận kiểm định, 01 Giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Thành L, 01 xe mô tô Sirius BKS: 90B1 - 239.93. Đã xử lý trả lại: 01 xe ô tô BKS: 90LD - 000.56 cùng giấy tờ liên quan của xe ô tô và 01 xe mô tô BKS 90B1 - 239.93 cho chủ sở hữu hợp pháp.

Cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 22/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam truy tố bị cáo về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 3 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm a khoản 3 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Thành L mức án từ 04 năm 06 tháng, đến 05 năm 06 tháng tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa còn đưa ra quan điểm về hình phạt bổ sung, về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và tuyên án phí đối với bị cáo.

Người đại diện của bị hại Lê Minh V có mặt tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không có tranh luận gì.

Trong phần tranh luận và lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Thành L chỉ xin giảm nhẹ hình phạt và không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an thị xã Duy Tiên và Điều tra viên;của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên và Kiểm sát viên*: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] *Về trách nhiệm hình sự:* Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 18/4/2020, Nguyễn Thành L có giấy phép lái xe theo quy định đã điều khiển xe ô tô tải, loại 2,4 tấn BKS: 90LD - 000.56 của Công ty TNHH A Việt Nam, đi trên QL38 hướng Đồng Văn - Hòa Mạc, thuộc địa phận tổ dân phố Lũng X, phường Yên B, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam Khi L điều khiển xe ô tô đến Km 79+100, L phát hiện 01 xe mô tô BKS: 90B1 - 239.93 do một người nam giới điều khiển gồm có các anh Nguyễn Đắc Th, Trương Đình B, Lê Minh V (Không xác định được người điều khiển) di chuyển hướng Hòa Mạc – Đồng Văn và đang lấn sang làn xe cơ giới do xe ô tô của bị cáo đang di chuyển. Lúc này, khoảng cách giữa hai xe khoảng 50m đến 60m. Do khoảng cách gần và sợ xe mô tô trên đâm vào xe ô tô của mình nên L đã giảm tốc độ xe ô tô rồi đánh lái sang trái với mục đích tránh xe mô tô. Tuy nhiên, cùng lúc đó người lái xe mô tô BKS: 90B1 -

239.93 cũng điều khiển xe mô tô đi sang làn đường xe cơ giới của mình, dẫn đến xe ô tô và xe mô tô va chạm với nhau. Hậu quả: anh Nguyễn Đắc Th, anh Trương Đình B tử vong tại chỗ, anh Lê Minh V bị thương, được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên, đến 23 giờ 45 phút cùng ngày thì anh V bị tử vong.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông, vi phạm các điều 9, 17 Luật giao thông đường bộ gây hậu quả làm chết ba người, hành vi đó đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" quy định tại điểm a khoản 3 Điều 260 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] *Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo có nhân thân tốt; không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình cùng chủ xe thăm hỏi, bồi thường thiệt hại theo thỏa thuận với gia đình người bị hại; mặt khác, tại phiên tòa và trong quá trình điều tra vụ án, người đại diện của các bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo L có bố đẻ là người tham gia quân đội. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét mọi mặt, nhận thấy hành vi phạm tội của bị cáo L trong vụ án này do lỗi vô ý nhưng thuộc trường hợp rất nghiêm trọng nên cần xử lý bị cáo mức án nghiêm khắc mới có tính răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, HĐXX cần xem xét về nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn này, có một phần lỗi của người điều khiển xe mô tô BKS: 90B1 - 239.93 (là một trong ba người bị hại) điều khiển xe không có giấy phép lái xe, đi lấn làn đường xe do bị cáo đang di chuyển và chở quá người theo quy định. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt bị truy tố. Vì vậy, HĐXX cần áp dụng mức hình phạt tương xứng đủ nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt phù hợp với hành vi phạm tội do bị cáo đã gây ra.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bản thân là lao động chính, con nhỏ nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Đại diện của người bị hại xác nhận đã nhận đủ khoản tiền do gia đình bị cáo và chủ phương tiện bồi thường theo thỏa thuận. Nay không ai có yêu cầu gì, nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

[7] *Về vật chứng vụ án:* Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 330162002827 cấp ngày 03/02/2016 mang tên Nguyễn Thành L là giấy tờ tùy thân của bị cáo, nên HĐXX cần trả lại cho bị cáo.

[8] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải nộp theo quy định.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1/ *Áp dụng*: Điểm a khoản 3 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thành L** phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Xử phạt: Nguyễn Thành L 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án. Bị cáo được trừ thời gian dã giam giữ từ ngày 19/4/2020 đến ngày 29/6/2020.

2/ *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo Nguyễn Thành L 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng C số 330162002827 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên cấp ngày 03/02/2016, mang tên Nguyễn Thành L.

3/ *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Thành L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Báo cho bị cáo; người đại diện của người bị hại; bị đơn dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mạnh Xuân Hải

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Công an thị xã Duy Tiên;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- THADS thị xã Duy Tiên;
- Bị cáo;đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đỗ Việt Quý điều khiển xe ô tô đi không chấp hành biển báo, không làm chủ tốc độ xe do mình điều khiển gây hậu quả làm chết 02 người

đã vi phạm Điều 11, 12 Luật Giao thông đường bộ, gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, gây thiệt hại tính mạng người khác và đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" tội phạm, hình phạt quy định tại điểm a, đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự (BLHS). Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên truy tố bị cáo theo bản Cáo trạng số 60/CT-VKS ngày 05/9/2019 là hoàn toàn có căn cứ pháp lý, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Quá trình điều tra, bị cáo Đỗ Việt Quý khai báo: Trong thời gian làm phụ xe cho ông Tám trên tuyến đường Ninh Bình – Cao Bằng, mặc dù biết rõ Quý không có giấy phép lái xe nhưng có khoảng 3 – 4 lần gần đây, ông Tám mệt, buồn ngủ nên vẫn bảo Quý lái xe ô tô BKS 35B – 005.56 đi từ khu cầu vượt Đồng Văn thuộc thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên về Ninh Bình. Ngày 27/4/2019, khi về đến khu cầu vượt Đồng Văn, ông Đức xuống xe đi về nhà, mặc dù ông Tám không bảo Quý lái xe ô tô BKS 35B – 005.56 đi về Ninh Bình nhưng sau khi xuống xắp xếp hàng hóa cho khách xong, Quý lên lái xe ô tô đi về. Lúc đó, Quý thấy ông Tám đang nằm ở hàng ghế hành khách đầu tiên bên trái, không rõ thức hay ngủ. Quý cho rằng mặc nhiên ông Tám đồng ý để cho Qúy lái xe như những lần trước đó. Tuy nhiên ông Tám khai báo, ông chỉ thuê Quý làm phụ xe ô tô, chỉ có một vài lần, sau khi về bến ở huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình, ông bảo Quý lái xe đi rửa hoặc đi đổ xăng; có lần ông Tám để cho Quý lái xe từ Đồng Văn về Ninh Bình. Ngày 27/4/2019, khi ông Đức xuống xe đi về nhà đến lúc xảy ra tai nạn, ông Tám vẫn đang ngủ và không rõ Quý lên lái xe từ khi nào, ông không giao cho Quý lái xe ô tô 35B – 005.56 đi về

Ninh Bình. Quá trình điều tra xác minh tại thời ông Đức xuống xe đi về nhà đến khi Quý lên điều khiển xe ô tô 35B – 005.56 và gây tai nạn giao thông, không ai nghe thấy ông Tám bảo Quý lên lái xe và cũng không xác định lúc này ông Tám thức hay ngủ nên không đủ căn cứ xác định ông Tám giao xe hoặc cố ý để cho Đỗ Việt Quý điều khiển xe ô tô 35B – 005.56 đi về Ninh Bình và gây tai nạn nên không đủ căn cứ để khởi tố, điều tra đối với ông Trần Văn Tám.

Cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 07/6/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên đã truy tố bị cáo về tội "Giữ người trái pháp luật" theo khoản 1 Điều 157 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 157; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Biện từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/4/2019 và tuyên án phí đối với bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có tranh luận gì; Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt ngoài ra không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Duy Tiên và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên và Kiểm sát viên*: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát và các chức danh tư pháp đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

[2] Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 16/4/2019 tại phòng trọ của Nguyễn Văn Biện ở phố Nguyễn Hữu Tiến, thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên, chị Nguyễn Thị Phương là nhân viên phục vụ quán hát do Biện quản lý, xin phép Biện không làm việc nữa để về Hà Nội học tiếng đi xuất khẩu lao động, Biện không đồng ý nên đã giữ và nhốt chị Phương ở trong phòng trọ của Biện từ khoảng 13 giờ 30 phút đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi Biện mở cửa phòng, lợi dụng sơ hở, chị Phương đã chạy ra ngoài kêu cứu và được lực lượng Công an đến giải quyết.

[3] Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn Biện gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền tự do thân thể bất khả xâm phạm của công dân, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương đủ yếu tố cấu thành tội: "Giữ người trái pháp luật" tội phạm, hình phạt quy định tại khoản 1 điều 157 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: bị cáo có nhân thân xấu; Bị cáo đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm nguy hiểm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; có thân nhân có công với cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ nhận định trên xét thấy mặc dù nhiều lần bị kết án và chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không coi đó là bài học mà vẫn dấn thân vào con đường phạm tội, hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật vì vậy cần phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: người bị hại không yêu cầu nên không đăt ra giải quyết.

[5] Về tài sản thu giữ: cơ quan điều tra đã xử lý nên không đặt ra giải quyết.

[6] Về án phí: bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng khoản 1 điều 157; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Biện (tên gọi khác Thành) phạm tội "Giữ người trái pháp luật".

Xử phạt: Nguyễn Văn Biện 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 16/4/2019.

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội: bị cáo Nguyễn Văn Biện phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- Công an huyện Duy Tiên;
- Viện kiểm sát huyện Duy Tiên;
- Chi cục THA huyện Duy Tiên;
- Bị cáo;đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Thuận

[2] Hành vi nêu trên của các bị cáo Lê Văn Toản, Nguyễn Tuấn Nghĩa, Nguyễn Khánh Thiện, Trần Văn Hà, Đào Xuân Sơn và Nguyễn Văn Chung đủ yếu tố cấu thành tội " *Đánh bạc*'' theo quy định tại khoản 1 Điều 248 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, các bị cáo thực hiện hành vi với mục đích sát phạt nhau được thua bằng tiền, thể hiện sự coi thường kỉ cương pháp luật của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự địa phương. Vì vậy HĐXX cần phải xử lý trước pháp luật đối với các bị cáo để giáo dục các bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét vai trò của các bị cáo cho thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo tham gia đánh bạc bằng hình thức chơi "Liêng", sát phạt nhau bằng tiền là do ham thích và hoàn toàn tự nguyện, không bị ai kích động, dụ dỗ. Trong đó các bị cáo Toản, Nghĩa, Thiện, Hà, Sơn đều là người giữ vai trò thực hành, trực tiếp thực hiện hành tội phạm. Riêng bị cáo Chung tuy không tham gia đánh bạc nhưng đã gọi điện rủ rê các bị cáo: Toản, Thiện, Hà và Nghĩa đến nhà mình để đánh bạc và chuẩn bị công cụ, phương tiện phạm tội và thu tiền hồ nên giữ vai trò chính, đồng phạm với các bị cáo khác. HĐXX sẽ xem xét về

tính chất, vai trò và nhân thân từng bị cáo để đánh giá, ấn định mức hình phạt khi lượng hình.

[3] Trong lượng hình xét thấy: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (TNHS): các bị cáo Toản, Nghĩa, Thiện, Hà, Chung không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1Điều 48 BLHS. Riêng bị cáo Sơn đã bị Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xử phạt 10 tháng tù về tội " Đánh bạc" theo bản án ngày 23/3/2016, bị cáo ra trại ngày 08/9/2016. Nay bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội khi chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay, cả 6 bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình,thể hiện sự ăn năn hối cải. Do vậy tất cả các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Đối với các bị cáo Toản, Nghĩa, Thiện, Hà, Chung về nhân thân chưa từng bị kết án nên được coi là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy, các bị cáo này được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 46 BLHS. Riêng bị cáo Đào Xuân Sơn có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân bị cáo Sơn có thời gian tham gia quân đội; bị cáo Nguyễn Văn Chung sau khi bỏ trốn đã tự nguyện ra đầu thú nên các bị cáo Sơn, Chung được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 BLHS.

Sau khi xem xét mọi mặt, HĐXX thấy rằng đây là vụ án đánh bạc có nhiều người tham gia, gây dư luận xấu tại địa bàn xã Chuyên Ngoại và khu vực lân cận, làm mất trật tự trị an địa phương, vì vậy cần phải xử lý nghiêm khắc các bị cáo mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm trên địa bàn. Tuy nhiên, như đã nhận định: các bị cáo Toản, Nghĩa, Thiện, Hà, Chung là những người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS, có nơi cư trú rõ ràng nên xét thấy không cần thiết bắt các bị cáo này phải cách ly khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng Điều 60 BLHS cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương là phù hợp với quy định của pháp luật. Đối với bị cáo Sơn như đã nhận định, là người có nhân thân xấu nên HĐXX cần áp dụng Điều 33 BLHS cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo thành công dân tốt là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Xét hoàn cảnh của các bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định, có khó khăn khác nhau nên HĐXX quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo là phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật.

[5] *Về vật chứng của vụ án*:

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone 5, vỏ màu vàng thu giữ của bị cáo Toản và 01 điện thoại Nokia 105 thu giữ của bị cáo Nghĩa, quá trình điều tra xác định có liên quan đến hành vi phạm tội, nên HĐXX cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động Samsung Note 4 thu giữ của bị cáo Thiện và 01 điện thoại Nokia 1280 thu giữ của bị cáo Sơn, đã chứng minh làm rõ không liên quan đến hành vi phạm tội, nên HĐXX xét trả lại cho các bị cáo Thiện và Sơn.

- Đối với số tiền 23.050.000đ trong đó có 10.550.000đ là số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Số tiền còn lại là 12.500.000đ trong đó 5.500.000đ thu giữ của bị cáo Hà; 7.000.000đ thu giữ của bị cáo Toản, quá trình điều tra không chứng minh được Hà, Toản dùng số tiền trên thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, HĐXX xét trả lại cho các bị cáo Hà và Toản.

- Đối với các vật chứng còn lại là công cụ, phương tiện để các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tuyên bố*: Các bị cáo Lê Văn Toản, Nguyễn Tuấn Nghĩa, Nguyễn Khánh Thiện, Trần Văn Hà, Đào Xuân Sơn và Nguyễn Văn Chung phạm tội " *Đánh bạc*".

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 60 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo: Lê Văn Toản, Nguyễn Tuấn Nghĩa, Nguyễn Khánh Thiện, Trần Văn Hà và Nguyễn Văn Chung.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật hình sự đối với bị cáo: Đào Xuân Sơn.

+ Áp dụng riêng khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đào Xuân Sơn và Nguyễn Văn Chung.

* Xử phạt:

- Nguyễn Văn Chung: 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án (17/11/2017).

- Bị cáo Đào Xuân Sơn: 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 31/7/2017.

- Các bị cáo: Lê Văn Toản, Trần Văn Hà, Nguyễn Tuấn Nghĩa và Nguyễn Khánh Thiện, mỗi bị cáo 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 20 (Hai mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án (17/11/2017).

Giao các bị cáo Lê Văn Toản, Trần Văn Hà, Nguyễn Tuấn Nghĩa, Nguyễn Văn Chung cho UBND xã Chuyên Ngoại, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Giao bị cáo Nguyễn Khánh Thiện cho UBND xã Trác Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 41 BLHS và điều 76 BLTTHS:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 5, vỏ màu vàng; 01 điện thoại Nokia 105 và số tiền 10.550.000đ (Mười triệu, năm trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Khánh Thiện: 01 điện thoại di động Samsung Note4.

- Trả lại cho bị cáo Đào Xuân Sơn: 01 điện thoại Nokia 1280.

- Trả lại cho bị cáo Trần Văn Hà: số tiền 5.500.000đ (Năm triệu năm trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo Toản: số tiền 7.000.000đ (Bẩy triệu đồng).

- Tịch thu cho tiêu hủy: Các vật chứng còn lại.

(Toàn bộ đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/10/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên).

3. Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội. Buộc các bị cáo Lê Văn Toản, Nguyễn Tuấn Nghĩa, Nguyễn Khánh Thiện, Trần Văn Hà, Đào Xuân Sơn và Nguyễn Văn Chung, mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm: các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Hà Nam;*
- *Công an huyện Duy Tiên;*
- *VKSND huyện Duy Tiên;*
- *Chi cục THADS huyện Duy Tiên;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mạnh Xuân Hải